

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Yu Hsiu W (Y, H), sinh năm 1963; địa chỉ: Số nhà A, Ngõ B, Hẻm A, đường B, Khóm H, phố H, khu Đ, thành phố G, Đài Loan (Trung Quốc); Tạm trú: Số nhà A, Khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Hà Thanh N, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà A, Khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Yu Hsiu W (Yu, H - W) và bà Hà Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Hà Thanh N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Yu Chiêu L sinh ngày 12/5/2007. Ông Yu Hsiu W (Y, H - W) cấp dưỡng nuôi con 12.000.000 (mười hai triệu)

đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu Yu Chiêu L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông Yu Hsiu W (Y, H - W) được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Du Tâm N1, sinh ngày 02/6/2001 đã thành niên, có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Yu Hsiu W (Yu, H - W) tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000298 ngày 08/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi đăng ký hết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Trí

